

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
**BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG
CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ
TỈNH THANH HOÁ**

Số: /QĐ-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hoá

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về kiện toàn Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;
Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-UBQGCPĐT ngày 21/10/2020 của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;
Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hoá;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 2321/TTr-SNV ngày 18/12/2020; của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 951/TTr-SNV ngày 28/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hoá.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4095/QĐ-BCĐ ngày 19/10/2018 của Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử Thanh Hóa về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hoá; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- UBQG về CPĐT (để báo cáo);
- TTr Tỉnh uỷ (để báo cáo);
- TTr HĐND (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BCĐXDCQĐT, CNTT.

TRƯỞNG BAN

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Đỗ Minh Tuấn**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hoá
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày /01/2021 của
Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh)

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo (sau đây gọi tắt là Tổ giúp việc).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết

công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

6. Trong quá trình làm việc, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Cơ quan Thường trực và các Ủy viên Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của cơ quan mình.

Chương II **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo, điều hành toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

4. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

Điều 4. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Phó Trưởng Ban thường trực giúp Trưởng Ban trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban chỉ đạo; xem xét giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo. Khi Trưởng Ban vắng mặt, Phó Trưởng Ban thường trực thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Phó Trưởng Ban

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, công nghệ thông tin và viễn thông phục vụ phát triển đô thị thông minh và kinh tế số;

b) Giúp Trưởng Ban chỉ đạo, đôn đốc các ngành, đơn vị xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số nhằm đạt được các chỉ tiêu định lượng do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề ra; yêu cầu các ngành, đơn vị thành viên thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo mẫu và tuân thủ thời gian báo cáo, tiến tới thực hiện báo cáo trực tuyến.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban.

3. Phó Trưởng Ban thường trực và Phó Trưởng Ban sau đây được gọi chung là Phó Trưởng Ban.

Điều 5. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và đô thị thông minh thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh theo nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; thực hiện lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh trong các chiến lược, chương trình, dự án, nhiệm vụ của các ngành, đơn vị do cơ quan quản lý hoặc phối hợp thực hiện.

3. Cho ý kiến các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh theo chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc thực hiện đảm bảo đúng thời hạn và các vấn đề được xin ý kiến.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các Ủy viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

6. Cử cán bộ, chuyên gia giỏi, có tâm huyết tham gia Tổ giúp việc; tạo điều kiện cho những cán bộ, chuyên gia này hoàn thành tốt nhiệm vụ được lãnh đạo Tổ giúp việc giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, chuyên gia không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ giúp việc.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 6. Tổ giúp việc

1. Xây dựng, trình Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ

đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Nghiên cứu, đề xuất chủ trương, chiến lược, cơ chế chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

3. Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; kịp thời báo cáo tham mưu đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh, báo cáo Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

5. Nghiên cứu, xây dựng báo cáo và chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị các thông báo, biên bản họp; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

6. Trực tiếp làm việc và đề nghị các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện phối hợp cung cấp thông tin phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

7. Tổ giúp việc được tổ chức thành các nhóm công tác do Tổ trưởng Tổ giúp việc quyết định và phân công nhiệm vụ.

8. Định kỳ hàng quý báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các Ủy viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc.

9. Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban giao.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 7. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ một quý một lần.

Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất theo chỉ đạo của Trưởng Ban. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham

gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, đô thị thông minh và một số chuyên gia có liên quan.

3. Tổ giúp việc họp định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo Tổ giúp việc.

Điều 8. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì, huy động các nguồn lực và đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với Tổ giúp việc trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ giúp việc được trung tập các thành viên của Tổ giúp việc và mời các chuyên gia trong nước và quốc tế làm việc tập trung tại Sở Thông tin và Truyền thông trong thời gian nhất định để nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban theo hình thức: báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

2. Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng báo cáo 06 tháng và báo cáo năm về hoạt động của Ban Chỉ đạo, gửi xin ý kiến các Ủy viên Ban Chỉ đạo trước khi trình Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc được bố trí trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm của Sở Thông tin và Truyền thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc theo quy định của nhà nước.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán kinh phí thông qua Trưởng Ban Chỉ đạo, trình cơ quan có thẩm quyền cấp, đồng thời chịu trách nhiệm thanh quyết toán theo quy định hiện hành. Trường hợp

phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính để thống nhất nội dung trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Điều 11. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh thuộc cơ quan, đơn vị mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nội dung này. Phối hợp với Tổ giúp việc đề xuất, kiến nghị các cơ chế chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh. Chỉ đạo các đơn vị thuộc cơ quan quản lý phối hợp chặt chẽ với Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh thuộc cơ quan, đơn vị phụ trách; chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ được giao và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các Ủy viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực, Tổ giúp việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các Ủy viên Ban Chỉ đạo báo cáo Cơ quan Thường trực để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết./.